

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂY NINH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 24-5-2018

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Như Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Tấn Phát.
2. Bà Đặng Thị Phương Thảo.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Liên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Tiểu Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **08/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2018** về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Loan A**, sinh năm **1982**; Hộ khẩu thường trú: Đường TVT, khu phố H, phường M, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Địa chỉ cư trú hiện nay: Đường P, khu phố B, phường H, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh **Tô Hùng C**, sinh năm **1977**; Địa chỉ cư trú: Đường TVT, khu phố H, phường M, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 18 tháng 12 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Loan A trình bày:*

Chị và anh Tô Hùng C tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố Tây Ninh từ năm 2009. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, gây gổ, anh C thường hay đánh chị, không chăm lo cho vợ con. Khoảng 01 năm nay anh C quen người khác nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 7- 2017 cho đến nay. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị A yêu cầu ly hôn với anh C .

Về con chung: Chị và anh C có 01 con chung tên Tô Khải K, sinh ngày 21-3-2013. Chị yêu cầu được nuôi dưỡng cháu K cho đến khi con chung thành niên, tự lao động sinh sống được và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn anh Tô Hùng C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa làm việc, không nộp bản tự khai và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ có liên quan trong vụ án cho Tòa án nên không ghi lời trình bày.*

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa. Bị đơn vắng mặt không lý do.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Loan A đối với anh Tô Hùng C về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Loan A và anh Tô Hùng C. Chị A và anh C không còn nghĩa vụ vợ chồng.

Về con chung: Giao 01 con chung tên Tô Khải K, sinh ngày 21-3-2013 cho chị Nguyễn Thị Loan A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung thành niên, tự lao động sinh sống được. Chị A không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Anh Tô Hùng C được quyền đến thăm nom các con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Loan A phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:*

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Loan A khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh Tô Hùng C, do anh C có địa chỉ cư trú tại khu phố H, phường M, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Tô Hùng C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh C theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Loan A và anh Tô Hùng C tự nguyện chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn năm 2009 tại Ủy ban nhân dân phường H, thị xã TN (nay là thành phố TN), tỉnh Tây Ninh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Xét thấy chị A trình bày anh C không chăm lo cho gia đình, hay đánh đập chị, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, gây gổ với nhau; anh chị đã sống ly thân từ tháng 7-2017 cho đến nay cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng. Anh C không có thiện chí hòa giải đoàn tụ vợ chồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị A theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị A và anh C có 01 con chung tên là Tô Khải K, sinh ngày 21-3-2013.

Xét việc chị A yêu cầu nuôi con chung: Cháu K còn nhỏ, hiện cháu đang sống cùng chị A nên để đảm bảo ổn định cho việc học tập và sinh hoạt của cháu K, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao con chung cho chị A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên, tự lao động sinh sống được theo quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Chị A không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Anh Tô Hùng C được quyền đến thăm nom con chung, không ai được cản trở theo quy định tại các Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về nợ chung, tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Loan A phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Loan A đối với anh Tô Hùng C về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Loan A và anh Tô Hùng C. Chị A và anh C không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

2. Về con chung: Giao con chung tên Tô Khải K, sinh ngày 21-3-2013 cho chị Nguyễn Thị Loan A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung thành niên, tự lao động sinh sống được. Ghi nhận chị Nguyễn Thị Loan A không yêu cầu anh Tô Hùng C cấp dưỡng nuôi con.

Anh Tô Hùng C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về nợ chung, tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Loan A phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp theo biên lai thu số 0004982 ngày 04-01-2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Chị A đã nộp đủ tiền án phí.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị A có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Anh C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

***Nơi nhận:***

- TAND.TTN;
- VKSND.TPTN;
- CC.THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Như Sơn**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Như Sơn**

***Nơi nhận:***

- TAND.TTN;
- VKSND.TPTN;
- CC.THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Như Sơn**